

Số: 127 /QĐ-UBND

Phú Thái, ngày 23 tháng 01 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất để thực hiện dự án: Xây dựng hạ tầng kỹ thuật khu dân cư ven đường tránh cầu An Thành, xã Kim Anh, huyện Kim Thành (giai đoạn 3)

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ PHÚ THÁI

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Luật Đất đai số 31/2024/QH15 ngày 18 tháng 01 năm 2024;

Căn cứ Nghị định 102/2024/NĐ-CP ngày 30 tháng 7 năm 2024 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai; Nghị định số 151/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp, phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực đất đai;

Căn cứ Nghị định số 88/2024/NĐ-CP ngày 15 tháng 7 năm 2024 của Chính phủ Quy định về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi nhà nước thu hồi đất;

Căn cứ Nghị quyết số 254/2025/QH15 ngày 11 tháng 12 năm 2025 của Quốc hội về quy định một số cơ chế, chính sách tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong tổ chức thi hành Luật Đất đai;

Căn cứ Quyết định số 441/QĐ-UBND ngày 25 tháng 02 năm 2025 của UBND tỉnh Hải Dương về việc phê duyệt Kế hoạch sử dụng đất năm 2025 huyện Kim Thành;

Căn cứ Quyết định số 1660/QĐ- UBND ngày 22 tháng 7 năm 2021 của UBND huyện Kim Thành về việc phê duyệt chủ trương đầu tư dự án Xây dựng hạ tầng kỹ thuật khu dân cư mới xã Kim Anh ven đường tránh cầu An Thành, xã Kim Anh, huyện Kim Thành; Quyết định số 81/QĐ-UBND ngày 26/01/2024 của UBND huyện Kim Thành về việc phê duyệt báo cáo nghiên cứu khả thi Công trình: Xây dựng hạ tầng kỹ thuật khu dân cư ven đường tránh cầu An Thành, xã Kim Anh, huyện Kim Thành (Giai đoạn 2+3+4);

Căn cứ Quyết định số 1839/QĐ- UBND ngày 10 tháng 8 năm 2022 của UBND huyện Kim Thành về việc phê duyệt Điều chỉnh cục bộ Quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/500 Khu dân cư mới xã Kim Anh ven đường tránh cầu An Thành, huyện Kim Thành;

Căn cứ Quyết định số 171/2025/QĐ-UBND ngày 24/9/2025 của UBND thành phố Hải Phòng ban hành quy định chi tiết một số nội dung về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn thành phố Hải Phòng;

Căn cứ Nghị quyết số 85/NQ-HĐND ngày 11 tháng 12 năm 2025 của HĐND thành phố Hải Phòng về ban hành bảng giá đất lần đầu trên địa bàn thành phố;

Căn cứ Quyết định số 3859/2025/QĐ-UBND ngày 24 tháng 9 năm 2025 của UBND thành phố Hải Phòng về ban hành đơn giá bồi thường thiệt hại đối với cây trồng, vật nuôi khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn thành phố Hải Phòng;

Căn cứ Quyết định số 126/QĐ-UBND ngày 23 tháng 01 năm 2026 của UBND xã Phú Thái về việc phê duyệt giá đất nông nghiệp cụ thể làm cơ sở tính tiền bồi thường khi Nhà nước thu hồi đất để giải phóng mặt bằng thực hiện dự án Xây dựng hạ tầng kỹ thuật khu dân cư ven đường tránh cầu An Thành, xã Kim Anh, huyện Kim Thành (giai đoạn 3).

Theo đề nghị của phòng Kinh tế xã tại Tờ trình số 26 /TTr-KT ngày 23 tháng 01 năm 2026.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất để thực hiện Dự án Xây dựng hạ tầng kỹ thuật khu dân cư ven đường tránh cầu An Thành, xã Kim Anh, huyện Kim Thành (giai đoạn 3) bao gồm:

1. Phương án bồi thường hỗ trợ, tái định cư đối với dự án Xây dựng hạ tầng kỹ thuật khu dân cư ven đường tránh cầu An Thành, xã Kim Anh, huyện Kim Thành (giai đoạn 3).

1.1. Tổng diện tích đất thu hồi: 12.987,0m² (Đất nông nghiệp - LUC).

1.2. Tổng số hộ gia đình, cá nhân có đất thu hồi: 23 hộ gia đình, cá nhân.

1.3. Bồi thường diện tích đất nông nghiệp: 1.298.700.000 đồng

- Đất trồng lúa nước (LUC): $12.987,0 \text{ m}^2 \times 100.000 \text{ đ/m}^2 = 1.298.700.000$ đồng.

1.4. Hỗ trợ đào tạo, chuyển đổi nghề và tìm kiếm việc làm cho hộ gia đình, cá nhân trực tiếp sản xuất nông nghiệp: 6.493.500.000 đồng.

1.5. Hỗ trợ ổn định đời sống: 292.500.000 đồng.

- Hộ gia đình thu hồi dưới 30% diện tích đất nông nghiệp:

34 khẩu x 3 tháng x 30kg gạo x 13.000 = 39.780.000 đồng.

- Hộ gia đình thu hồi từ 30% - 70% diện tích đất nông nghiệp:

56 khẩu x 6 tháng x 30kg gạo x 13.000 = 131.040.000 đồng.

- Hộ gia đình thu hồi trên 70% diện tích đất nông nghiệp:

26 khẩu x 12 tháng x 30kg gạo x 13.000 = 121.680.000 đồng.

1.6. Hỗ trợ ổn định sản xuất kinh doanh: 389.610.000 đồng.

1.7. Bồi thường, hỗ trợ cây cối hoa màu trên đất: 129.870.000 đồng.

Tổng kinh phí bồi thường, hỗ trợ: 8.604.180.000 đồng

(Bằng chữ: Tám tỷ sáu trăm linh bốn triệu một trăm tám mươi nghìn đồng).

1.8. Tiến độ thực hiện phương án: Trong thời hạn không quá 30 ngày kể từ ngày Quyết định phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ có hiệu lực thi hành, Hội đồng bồi thường, hỗ trợ, tái định cư xã tổ chức chi trả tiền bồi thường, hỗ trợ cho các hộ gia đình, cá nhân có đất thu hồi, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan.

2. Phương án chi tiết bồi thường, hỗ trợ tái định cư đối với 23 hộ gia đình có đất thu hồi, cây cối, hoa màu và tài sản trên đất.

(Có danh sách chi tiết kèm theo)

Điều 2. Nhiệm vụ, trách nhiệm của các bên có liên quan:

1. Phòng kinh tế xã phổ biến, niêm yết công khai quyết định phê duyệt phương án bồi thường tại Trụ sở Ủy ban nhân dân xã và nhà văn hóa thôn nơi có đất thu hồi.

2. Hội đồng bồi thường, hỗ trợ, tái định cư xã gửi phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư đã được UBND xã phê duyệt đến các hộ gia đình, cá nhân có đất thu hồi, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan.

3. Các hộ gia đình, cá nhân có đất thu hồi, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có trách nhiệm nhận tiền bồi thường, hỗ trợ, tái định cư được phê duyệt theo Quyết định này.

4. Văn phòng HĐND & UBND xã có trách nhiệm đăng tải Quyết định này trên Cổng thông tin điện tử xã.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 4. Chánh Văn phòng HĐND và UBND xã; Chủ tịch Hội đồng Bồi thường, hỗ trợ, tái định cư xã; Trưởng phòng Kinh tế xã; Phó giám đốc Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng khu vực Kim Thành; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan và các hộ gia đình, cá nhân có liên quan căn cứ Quyết định thi hành./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- TT: ĐU, HĐND xã;
- Lãnh đạo UBND xã;
- HD, BT, HT, TĐC xã;
- Các cơ quan liên quan;
- Lưu: VT, PKT.

CHỦ TỊCH

Nguyễn Phúc Công